

TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HUNG YÊN, NHIỆM KỲ 2026-2031



- Họ và tên thường dùng: NGUYỄN VĂN VIỆN
- Họ và tên khai sinh: NGUYỄN VĂN VIỆN
- Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không.
- Ngày, tháng, năm sinh: 05/01/1971. 4. Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Hồng Vân, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.
- Quê quán: Xã Hồng Vân, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Hồng Quang, tỉnh Hưng Yên).

8. Nơi đăng ký thường trú: Số 10 đường Hồ Xuân Hương, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện nay: Như trên.

9. Số Căn cước: 033xxxxxx176; Ngày cấp: 08/4/2021; Cơ quan cấp: Bộ Công an.

10. Dân tộc: Kinh.

11. Tôn giáo: Không.

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Luật;
- Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành Luật; Học hàm: Không.
- Lý luận chính trị: Cao cấp;
- Ngoại ngữ: Anh trình độ B2.

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Viện trưởng, Bí thư Đảng ủy.

15. Nơi công tác: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.

16. Ngày vào Đảng: 11/5/1998;

- Ngày chính thức: 11/5/1999; Số thẻ đảng viên: 033xxxxxx176;
- Chức vụ trong Đảng: Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, Bí thư Đảng ủy;
- Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không;
- Lý do ra khỏi Đảng:

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Không.
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 08 Bằng khen cấp Bộ, 02 Bằng khen cấp tỉnh.

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.

21. Là đại biểu Quốc hội khóa (nếu có): Không.

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khoá XVII, nhiệm kỳ 2021-2026.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 12 năm 1992 đến hết tháng 8 năm 1994	Chuyên viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Từ tháng 9 năm 1994 đến hết tháng 10 năm 1996	Chuyên viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Từ tháng 11 năm 1996 đến hết tháng 12 năm 1996	Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Hưng.
Từ tháng 01 năm 1997 đến hết tháng 12 năm 2001	Kiểm sát viên, Phòng kiểm sát tuân theo pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 01 năm 2002 đến hết tháng 10 năm 2003	Kiểm sát viên, Phòng kiểm sát điều tra án trị an - an ninh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Từ tháng 11 năm 2003 đến hết tháng 10 năm 2006	Kiểm sát viên, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 11 năm 2006 đến hết tháng 02 năm 2010	Bí thư chi bộ, Kiểm sát viên, Trưởng phòng; Phòng kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 3 năm 2010 đến hết tháng 10 năm 2012	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch công đoàn, Bí thư chi bộ, Kiểm sát viên, Chánh Văn phòng; Văn phòng tổng hợp - Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 11 năm 2012 đến hết tháng 12 năm 2013	Ủy viên Ban cán sự đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch công đoàn, Bí thư chi bộ, Kiểm sát viên, Chánh Văn phòng; Văn phòng tổng hợp - Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 01 năm 2014 đến hết tháng 10 năm 2020	Ủy viên Ban cán sự đảng, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Chủ tịch công đoàn, Kiểm sát viên, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 11 năm 2020 đến hết tháng 4 năm 2021	Tỉnh ủy viên; Ủy viên Ban cán sự đảng, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Chủ tịch công đoàn, Kiểm sát viên, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 5 năm 2021 đến hết tháng 4 năm 2022	Tỉnh ủy viên, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026; Ủy viên Ban cán sự đảng, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Chủ tịch công đoàn, Kiểm sát viên, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 5 năm 2022 đến hết tháng 01 năm 2025	Tỉnh ủy viên, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026; Bí thư Ban cán sự đảng, Kiểm sát viên, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 02 năm 2025 đến hết tháng 9 năm 2025	Tỉnh ủy viên, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026; Bí thư Đảng ủy, Kiểm sát viên, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
Từ tháng 10 năm 2025 đến nay	Tỉnh ủy viên, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh; Bí thư Đảng ủy, Kiểm sát viên, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Hưng Yên, ngày 05 tháng 01 năm 2026

Ký tên

(Đã ký)

Nguyễn Văn Viện